TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Hữu Thảo

Bà Lương Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 26/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 18/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn H;** Sinh ngày 17/9/1991 tại Thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Ho C, xã Lay N, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Q (Sinh năm 1965) và bà Khoàng Thị Th (Sinh năm 1965); Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, bị Toà án kết tội 01 lần: Ngày 11/6/2020 bị Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự, đến ngày 24/12/2021 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đã được xoá án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 14/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Mào Văn L;** Sinh ngày 01/01/1992 tại thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Tạo S, xã Lay Nưa, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mào Văn Ng (Đã chết) và bà Mào Thị T (Sinh năm 1972); Có vợ là Ly Pó Nh (sinh năm 1997) và có 01 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01, ngày 08/09/2022 bị Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, đến ngày 22/9/2024 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 30/6/2020 bị Toà án nhân dân quận Long B, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt các quyết định khác của bản án, đã được xoá án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 14/10/2024 đến nay. Có mặt.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Quàng Văn H1, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Tổ 1, Thị trấn Mường Ch, huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (*đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn Q. Sinh năm 1965. Nơi cư trú: bản Ho C, xã Lay N, thị xã M, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn H và Mào Văn L có mối quan hệ quen biết do cùng nghiện ma tuý. Khoảng 21 giờ ngày 13/10/2024 Lò Văn H gọi điện rủ Mào Văn L đi xuống thị Trấn Mường Ch, huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên tìm mua Heroine về để sử dụng. Sau khi trao đổi cả hai đã thống nhất L góp số tiền 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng để mua Heroine còn H lấy xe máy nhãn hiệu Honda wave RSX, BKS 27H2 – 7461 (xe của ông Lò Văn Q – bố đẻ của H) chở L đi. Cả hai đã tiêu hết 100.000 *(một trăm nghìn)* đồng để chi phí đi đường. Khoảng 23 giờ cùng ngày H và L đến bản Na Ph 1, thị trấn Mường Ch, huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên. H dừng xe ở vệ đường, bảo L đứng đợi rồi cầm tiền đi bộ một mình vào trong bản Na Ph 1 tìm gặp một người đàn ông tên Quàng Văn Hoàng và hỏi mua được 01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá với số tiền 100.000 *(một trăm nghìn)* đồng. Sau khi mua được Heroine, H cùng L đi ra bờ suối cách chỗ dựng xe khoảng 200 mét rồi lấy ra một ít Heroine để cùng sử dụng, số Heroine còn lại H và L thống nhất đem về để cùng sử dụng tiếp. Hải cất giấu gói Heroine vào gấu quần bên trái đang mặc trên người rồi tiếp tục đi xe máy chở L quay về thị xã M. Hồi 00 giờ 05 phút ngày 14/10/2024 khi Hải và L đi về đến khu vực bản L, xã Lay N, thị xã M, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an thị xã M phát hiện, bắt quả tang và bắt giữ.

Về vật chứng:

- Thu giữ của Lò Văn H và Mào Văn L01*(một)* gói bọc bằng giấy bạc, bên trong có chứa Heroine, khối lượng 0,11 gam;

- Thu giữ của Lò Văn H 01 (một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO màu xanh đen; 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 27H2 – 7461;

- Thu giữ của Mào Văn L 01 (Một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt;

Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 27H2 – 7461 là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn Q - bố đẻ của bị cáo Lò Văn H. Ông Q không biết việc Lò Văn H sử dụng chiếc xe máy để đi mua Heroine nên ngày 21/10/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M, tỉnh Điện Biên đã trả lại chiếc xe cho ông Lò Văn Q.

Ngày 14/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M cùng với Viện Kiểm sát nhân dân thị xã M tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng và ra quyết định trưng cầu giám định.Tại Kết luận giám định số 1600/KL-PC09 ngày 17/10/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn H và Mào Văn Lcó khối lượng 0,11 gam các cục chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-ML ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn H và Mào Văn Lvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, Điều 58 Bộ Luật hình sự xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tù từ 01 (một) năm 01 (một) tháng đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine thu giữ còn lại sau trích gửi giám định; 01(Một) mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của Lò Văn H; 01 (Một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt thu giữ của Mào Văn L;

- Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người có nghĩa vụ liên quan Quàng Văn Hoàng vắng mặt tại phiên toà. Lời khai trong hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt của anh Hoàng thể hiện: Chiều ngày 13/10/2024 tôi không gặp Lò Văn H. Tôi không có ma tuý để bán và không bán heroine cho H như lời khai của H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn Q có ý kiến: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 27H2 – 7461 là tài sản hợp pháp của tôi. Ngày 13/10/2024 con trai tôi là bị cáo Lò Văn H tự ý lấy xe máy đi

không bảo tôi, tôi cũng không biết việc Hải điều khiển xe máy đi mua Heroine. Hiện nay tôi đã nhận lại chiếc xe máy nên không có ý kiến gì thêm.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Lò Văn H không có ý kiến đối với nội dung lời khai của Quàng Văn H1 được công bố tại phiên toà. Lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về việc xét xử vắng mặt người có nghĩa vụ liên quan

Người có nghĩa vụ liên quan Quàng Văn Hoàng đã được Toà án triệu tập hợp lệ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Quàng Văn Hoàng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ Luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Quàng Văn Hoàng.

[2].Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo khai nhận vào ngày 13/10/2024 Lò Văn H và Mào Văn Lđã rủ nhau góp tiền, mượn xe máy đi từ thị xã M đến Thị trấn Mường Ch, huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân vì các bị cáo đều nghiện ma tuý. Khi đến bản Na Pheo 1, thị trấn Mường Ch, huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên thì bị cáo L đứng đợi, còn H một mình đi bộ vào trong bản mua được 01 gói Heroine với số tiền 100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng. Sau khi mua được Heroine, các bị cáo đã lấy ra một ít để cùng sử dụng. Phần Heroine còn lại các bị cáo thống nhất đem về để tiếp tục sử dụng chung, Lò Văn H đã cất giấu gói Heroine vào gấu quần bên trái đang mặc trên người rồi cả hai cùng đi xe máy quay về nhà. Hồi 00 giờ 05 phút ngày 14/10/2024 khi Lò Văn H và Mào Văn L về đến khu vực bản L, xã Lay N, thị xã M, tỉnh Điện Biên thì bị Công an thị xã M phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của các bị cáo với nhau. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Lò Văn H và Mào Văn L đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng 0,11 gam Heroine.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn về ma tuý. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Khối lượng Heroine mà các bị cáo cùng tàng trữ để sử dụng là 0,11 gam, nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái

phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương nên cần xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo cùng đồng phạm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, cùng giữ vai trò là, người thực hành. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm đối với các bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Bị cáo Lò Văn H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bị cáo Mào Văn L đã bị Toà án kết tội 01 lần về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, năm 2022 đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 01 lần nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt đối với các bị cáo:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét thấy mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên có cơ sở để chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, Bộ Luật hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo đều khó khăn, nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,06 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá là vật chứng không có giá trị nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu huỷ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của Lò Văn H; 01 (Một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt thu giữ của Mào Văn L: Quá trình điều tra đã xác định được các bị cáo đều sử dụng điện thoại làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M trả lại chiếc xe máy cho ông Lò Văn Q đúng quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người có nghĩa vụ liên quan Quàng Văn H1: Quá trình điều tra, Lò Văn H khai đã mua Heroine với Quàng Văn H1 tuy nhiên lấy lời khai và đối chất Hoàng không thừa nhận bán ma tuý cho H, việc mua bán ma tuý giữa Hoàng và H theo lời khai của H không ai chứng kiến vì vậy không có căn cứ để buộc Quàng Văn H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

- Đối với người có nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Q: Ông Q không biết bị cáo lấy xe để sử dụng vào việc phạm tội nên không Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh:

- Căn cứ Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Mào Văn L cùng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 14/10/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Mào Văn L01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 14/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng 0,06 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định; 01(Một) phong bì công văn Công an thị xã M đựng mảnh giấy bạc dùng gói ma tuý thu giữ của Lò Văn H;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của Lò Văn H được đựng trong 01 (một) phong bì Công văn Công an thị xã M (đã niêm phong); 01 (một) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt thu giữ của Mào Văn L đựng trong 01 (một) phong bì Công văn Công an thị xã M (đã niêm phong);

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa Công an thị xã M và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M).*

4.Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Áp dụng điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Các bị cáo Lò Văn H, Mào Văn L có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn Q có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/12/2024).

- Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt Quàng Văn H1 có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã M;
- Đội điều tra Công an thị xã M;
- Cơ quan THAHS CA thị xã M;
- Bộ phận HSNV CA thị xã M;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Những người có NVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đao Thị Bích Thảo